



2	Tường xây gạch 220 kê bờ ao dài 37m cao 1,5m + Diện tích tường nằm trong chỉ giới: 19,5m + Diện tích tường nằm ngoài chỉ giới: 17,5m										
3	Hàng rào dây thép gai cao 1,5m; dài 11m										
4	Tường xây gạch 220 kê bờ ao dài 76,80mm cao 1,5m + Diện tích tường nằm trong chỉ giới: 56,52m + Diện tích tường nằm ngoài chỉ giới: 20,28m										
5	Hàng rào dây thép gai cao 1,5m; dài 49,2m										
<b>Tổng tiền: (B)</b>										<b>0</b>	

**2.3. Cây trồng, vật nuôi là thủy sản (số lượng, đường kính gốc, mật độ,...):**

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Tỷ lệ BT, HTr (%)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cây doi 10 cm ≤ ĐK thân < 20 cm; 1,5 m ≤ cao < 2 m	cây	3,0	152.300	0%	0	
2	Ao thả cá thịt nuôi bình thường	m2	80,0	10.900	0%	0	
3	Cây cau vua ĐK thân ≥ 30 cm	cây	5,0	272.000	0%	0	
4	Cây cau vua 25 cm ≤ ĐK thân < 30 cm;	cây	7,0	163.200	0%	0	
5	Cây cau vua 10 cm ≤ ĐK thân < 25 cm;	cây	3,0	108.800	0%	0	
6	Cây doi 10 cm ≤ ĐK thân < 20 cm; 1,5 m ≤ cao < 2 m	cây	8,0	152.300	0%	0	
7	Ao thả cá thịt nuôi bình thường	m2	351,0		0%	0	
<b>Tổng cộng: (C)</b>						<b>0</b>	

**3. Các khoản bồi thường, hỗ trợ khác:**

Stt	Khoản bồi thường, hỗ trợ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)	(7)
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề nghiệp và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp (bằng 5 lần giá đất nông nghiệp): 290.000đ/m <sup>2</sup> x 5 lần = 1.450.000đ/m <sup>2</sup> .	m <sup>2</sup>	0,0	1.450.000	0	
2	Hỗ trợ ổn định đời sống, ổn định sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp dưới 30% diện tích đất NN đang sử dụng (30kg x 3 tháng x 16.600đ/kg = 1.494.000đ/khẩu nông nghiệp).	Khẩu	0	1.494.000	0	
3	Thưởng tiến độ bàn giao mặt bằng: 10.000đ/m <sup>2</sup> nhưng tối đa không quá 10.000.000đ/chủ sử dụng đất.	m <sup>2</sup>			0	Sẽ được phê duyệt sau khi người sử dụng đất đủ điều kiện, nhận tiền và bàn giao diện tích đất thu hồi theo đúng quy định
<b>Tổng tiền: (D)</b>					<b>0</b>	

**4. Các khoản khấu trừ nghĩa vụ tài chính về đất đai PHẢI NỘP (nếu có) (E): Không**

**5. Phương án tái định cư (F): Không**

**III. Tổng số tiền BT, HT và TĐC: (A)+(B)+(C)+(D)**

**0 đồng**

**IV. Tổng các khoản khấu trừ phải nộp ngân sách: (E) + (F)**

**0 đồng**

**V. Tổng số tiền BT, HT và TĐC sau cân đối: (III)-(IV)**  
(- Nếu  $(V) > 0$  thì được nhận số tiền sau cân đối;  
- Nếu  $(V) < 0$  thì phải nộp bổ sung số tiền sau cân đối)

**0 đồng**

*Bằng chữ: không*

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Quang Tiến**